

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 23/2022/TLST-DS ngày 20 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Hợp tác xã V; địa chỉ: Tòa nhà N04 đường H, phường T, quận C, thành phố Hà Nội;

Đại diện theo ủy quyền trực tiếp tham gia tố tụng tại Tòa án: ông Nguyễn Quang H – chức vụ: Trưởng phòng Giao dịch số 2 Ngân hàng Hợp tác xã V chi nhánh Phú Thọ (Văn bản ủy quyền ngày 10/01/2020 và Văn bản ủy quyền ngày 25/7/2022).

Bị đơn: Anh Triệu văn V, sinh năm 1977; trú tại: khu 8, xã G, Huyện P, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng Hợp tác xã V và anh Triệu văn V thống nhất xác nhận:

Tính đến ngày 09/8/2022, anh Triệu văn V còn nợ của Ngân hàng tổng số tiền là 125.436.123 (Một trăm hai mươi lăm triệu bốn trăm ba mươi sáu nghìn một trăm hai mươi ba đồng), trong đó nợ gốc là 103.000.000đ (Một trăm linh ba triệu đồng), nợ lãi là 22.436.123đ (Hai mươi hai triệu bốn trăm ba mươi sáu nghìn một trăm hai mươi ba đồng).

2.2. Ngân hàng Hợp tác xã V và anh Triệu văn V thống nhất thỏa thuận phương án trả nợ theo kỳ hạn như sau:

- Ngày 09/10/2022 anh Triệu văn V thanh toán cho Ngân hàng Hợp tác xã V số tiền nợ gốc là 25.087.224đ (Hai mươi lăm triệu không trăm tám mươi bảy nghìn hai trăm hai mươi bốn đồng);

- Ngày 09/12/2022 anh Triệu văn V thanh toán cho Ngân hàng Hợp tác xã V số tiền nợ gốc 25.087.224đ (Hai mươi lăm triệu không trăm tám mươi bảy nghìn

hai trăm hai mươi bốn đồng)

- Ngày 09/02/2023 anh Triệu văn V thanh toán cho Ngân hàng Hợp tác xã V số tiền nợ gốc 25.087.224đ (Hai mươi lăm triệu không trăm tám mươi bảy nghìn hai trăm hai mươi bốn đồng)

Ngày 09/04/2023 anh Triệu văn V thanh toán cho Ngân hàng Hợp tác xã V số tiền nợ gốc 25.087.224đ (Hai mươi lăm triệu không trăm tám mươi bảy nghìn hai trăm hai mươi bốn đồng)

Ngày 09/06/2023 anh Triệu văn V thanh toán cho Ngân hàng Hợp tác xã V toàn bộ số nợ còn lại là 25.087.224đ (Hai mươi lăm triệu không trăm tám mươi bảy nghìn hai trăm hai mươi bốn đồng)

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 09/8/2022 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp anh Triệu văn V vi phạm 01 kỳ hạn thanh toán mà hai bên đã thỏa thuận ở trên thì Ngân hàng Hợp tác xã V có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án buộc anh Vượng phải thanh toán toàn bộ các kỳ hạn đã thỏa thuận còn lại.

2.3. Về án phí: Ngân hàng Hợp tác xã V tự nguyện chịu 1.567.000đ (Một triệu năm trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận Ngân hàng Hợp tác xã V đã nộp 3.076.000đ (Ba triệu không trăm bảy mươi sáu nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0001492 ngày 19/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Huyện P, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho Ngân hàng Hợp tác xã V 1.509.000đ (Một triệu năm trăm linh chín nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã thu.

Anh Triệu văn V tự nguyện chịu 1.567.000đ (Một triệu năm trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Huyện P, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS Huyện P, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tùng